

Bản án số: 95/2019/HS-ST
Ngày: 05/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Hoan

Ông Đỗ Quang Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:

Ông Lê Hưng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2019/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Dương Văn Th, sinh năm 1989; ĐKKHKT: Thôn Hoằng, xã L, huyện V, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn Cầu, xã L, huyện V, tỉnh H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Th và bà Dương Thị H; có vợ là Vương Thanh Ng và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 56 lập ngày 08/01/2019 tại Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 06/01/2019 đến ngày 15/01/2019. Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn K, sinh năm 1994; ĐKKHKT: Thôn Đông Mai, xã C, huyện V, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn Đông Mai, xã C, huyện V, tỉnh H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ch và bà Nguyễn Thị D; tiền án: Không; tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 60 lập ngày 08/01/2019 tại Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 06/01/2019 đến ngày 15/01/2019. Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Phạm Đình Trung, sinh năm 1985; Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 10 ngõ Chùa Vua, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

2. Anh Lê Sỹ Chức, sinh năm 1981; Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 8 Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/01/2019, tổ công tác Công an phường Thanh Xuân Trung đang làm nhiệm vụ trên tuyến đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội phát hiện Dương Văn Th điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29D2-058.88 chở Lê Văn K ngồi sau có biểu hiện nghi vấn. Khi Th, K đi đến trước sảnh A chung cư Imperia Graden số 203 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tổ công tác đã yêu cầu Th, K cho kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, K khai nhận bản thân K đang cất giấu ma túy đá trong người và K tự giác lấy từ trong khẩu trang K đang cầm trong lòng bàn tay trái ra 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng giao cho tổ công tác. K khai đây là túi ma túy đá của Th đã đưa cho K lúc trước. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng trên và đưa K, Th về trụ sở Công an phường Thanh Xuân Trung để tiếp tục làm rõ.

Cơ quan công an thu giữ gồm: 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa tinh thể trắng; 01 chiếc khẩu trang, kẻ sọc nhiều màu sắc, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen, lắp sim thuê bao số 0967526386; số IMEI1: 358989096419645 và số IMEI2: 3589897419644; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh ngọc, BKS: 29D2-058.88; số máy JA39E0151909; số khung: RLHJA3905HY151841.

Tại bản kết luận giám định số 384/KLGD-PC09 ngày 13/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông khối lượng 0,735 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra Dương Văn Th, Lê Văn K khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 06/01/2019, Th nói chuyện với người em xã hội tên Cường thông qua mạng xã hội Facebook và Cường rủ Th lên Hà Nội để cùng sử dụng ma túy đá. Th đồng ý và Cường bảo Th đi mua ma túy đá để mang lên Hà Nội sử dụng vì Cường không biết chỗ mua ma túy ở đâu. Sau đó, Th dùng Facebook gọi cho K để nhờ K mua hộ ma túy đá nhưng K không mua được, đồng thời Th rủ K nếu Th mua được ma túy đá thì Th qua đón K rồi cùng nhau lên Hà Nội sử dụng ma túy cùng bạn của Th, K đồng ý. Sau đó, Th điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh BKS: 29D2-058.88 đi về khu vực thị trấn Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên để tìm mua ma túy đá. Khi đến đường quốc lộ 5 khu vực giáp ranh giữa thị trấn Như Quỳnh với xã Tân Quang, tỉnh Hưng Yên thì Th gặp người đàn ông tên Hoàng và

hỏi mua của Hoàng 1.000.000 đồng tiền ma túy đá. Lúc này, Th không có tiền nên đã nói với Hoàng cho cầm lại chiếc điện thoại Iphone 5, hôm sau quay lại chuộc. Hoàng đồng ý và đưa cho Th 01 túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá rồi cầm điện thoại của Th đi. Sau khi mua được ma túy, Th điều khiển chiếc xe máy trên đến khu vực Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đón K cùng đến khu vực quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để cùng sử dụng ma túy với Cường. Khi Th, K đi được nửa đường thì Th lấy 01 túi ma túy đá vừa mua đưa cho K cầm và bảo K khi nào đến chỗ gặp Cường thì đưa cho Cường rồi cùng nhau sử dụng. K nhận và cầm túi ma túy đá của Th rồi để vào trong khẩu trang và cầm vào trong lòng bàn tay trái. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th, K đi đến trước sảnh A chung cư Imperia Graden số 203 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Thanh Xuân Trung kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Th khai nhận mục đích mua số ma túy đá trên là để sử dụng cùng với K và Cường. K khai nhận cất giữ số ma túy đá do Th mua nhằm mục đích để sử dụng cùng Th và Cường.

Đối với người bán ma túy cho Th, Th khai mua của một người đàn ông tên Hoàng khoảng 35 tuổi ở đường quốc lộ 5 khu vực giáp ranh giữa thị trấn Như Quỳnh với xã Tân Quang. Th không biết tên tuổi đầy đủ cũng như là địa chỉ nhà ở của Hoàng ở đâu, Th đã đến nơi mua ma túy của Hoàng để chuộc lại điện thoại nhưng không tìm được Hoàng và không chuộc lại được điện thoại nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Đối với người nam giới tên Cường, Th khai Cường là bạn bè quen biết ngoài xã hội được khoảng 2 năm, Cường khoảng 25 tuổi. Th không biết tên tuổi, địa chỉ nhà của Cường ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh ngọc, BKS: 29D2-058.88; số máy JA39E0151909; số khung: RLHJA3905HY151841 Th khai mua lại chiếc xe trên của một người đàn ông không quen biết tại vỉa hè khu vực chợ xe phố Chùa Hà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội với giá 11.000.000 đồng vào ngày 04/01/2019. Khi mua xe Th chỉ có 9.000.000 đồng nên người bán xe đã cho Th nợ 2.000.000 đồng nhưng người này sẽ giữ giấy tờ đăng ký xe để hôm sau Th trả nốt 2.000.000 đồng thì làm thủ tục mua bán xe và đưa đầy đủ giấy tờ xe cho Th. Ngày 05/01/2019, Th quay lại chỗ mua xe để trả nốt 2.000.000 đồng và lấy giấy tờ xe nhưng không thấy người đàn ông đã bán xe cho Th đâu. Th không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan công an không đủ căn cứ xác minh làm rõ được người đàn ông bán xe cho Th.

Quá trình điều tra xác định số máy JA39E0151909, số khung: RLHJA3905HY151841 là nguyên thủy. Chiếc xe có số máy JA39E0151909, số khung: RLHJA3905HY151841 mang BKS thật 29H1-896.59 là của anh Lê Sỹ Chức. Anh Chức khai chiếc xe trên là của anh, anh bị mất trộm tại chợ Thượng

Đình vào ngày 12/6/2018 nhưng do bận công việc nên anh không đến cơ quan công an trình báo. Anh Chúc đã xuất trình đầy đủ giấy tờ liên quan và có đơn xin lại chiếc xe trên nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Chúc. Anh Chúc đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với chiếc BKS: 29D2-058.88, quá trình điều tra xác định chiếc BKS trên là của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, số máy: JA38E0032662, số khung: RLHJA3908HY032603 mang tên chính chủ Phạm Đình Trung. Anh Trung khai bản thân vẫn đang sử dụng chiếc xe trên. Quá trình sử dụng anh Trung đã làm rơi mất chiếc BKS: 29D2-058.88. Sau đó, anh Trung đã đi làm lại BKS, hiện anh Trung không có nhu cầu nhận lại chiếc BKS trên và đề nghị cơ quan công an xử lý chiếc BKS theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKSTX ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố Dương Văn Th, Lê Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Dương Văn Th từ 14 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Lê Văn K từ 14 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,735 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 chiếc khẩu trang, kẻ sọc nhiều màu sắc và 01 chiếc BKS: 29D2-058.88. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen, lắp sim thuê bao số 0967526386; số IMEI1: 358989096419645 và số IMEI2: 3589897419644.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/01/2019, Dương Văn Th và Lê Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 0,735 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của Dương Văn Th, Lê Văn K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy; làm gia tăng tệ nạn về ma túy; gây mất trật tự an ninh xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nghiêm trọng khác. Các bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức, biết về tác hại của ma túy nhưng đã coi thường pháp luật tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đáp ứng nhu cầu đấu tranh phòng ngừa chung.

Vụ án có đồng phạm, bị cáo Th và bị cáo K đều tham gia với vai trò là người thực hành có hành vi tàng trữ trái phép 0,735 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích cùng nhau sử dụng.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Th, bị cáo K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,735 gam ma túy loại Methamphetamine.

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen, có số IMEI1: 358989096419645 và số IMEI2: 3589897419644 thu giữ của bị cáo K, có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. 01 chiếc sim điện thoại số thuê bao 0967526386 và 01 chiếc khẩu trang, kẻ sọc nhiều màu sắc thu giữ của bị cáo K, có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy có số máy JA39E0151909, số khung: RLHJA3905HY151841 mang BKS thật 29H1-896.59 là của anh Lê Sỹ Chức. Anh

Chức khai chiếc xe trên là của anh, anh bị mất trộm tại chợ Thượng Đình vào ngày 12/6/2018. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe máy trên cho anh Chức. Anh Chức đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc BKS: 29D2-058.88 là biển số xe máy của anh Phạm Đình Trung. Quá trình sử dụng anh Trung đã làm rơi mất chiếc BKS: 29D2-058.88. Hiện anh Trung đã được Cơ quan Công an cấp lại chiếc BKS: 29D2-058.88 và anh Trung không có yêu cầu nhận lại chiếc BKS: 29D2-058.88, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo **Dương Văn Th**, **Lê Văn K** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Văn Th** 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/01/2019 đến ngày 15/01/2019.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn K** 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/01/2019 đến ngày 15/01/2019.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, danh mục án phí kèm theo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hùng, đối tượng Lê Văn K, Dương Văn Th, cán bộ CA phường Lê Thanh Hùng và đóng dấu đỏ của Công an phường Thanh Xuân Trung vào mép dán niêm phong, bên trong có 0,735 gam ma túy loại Methamphetamine. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc sim điện thoại số thuê bao 0967526386, 01 chiếc khẩu trang, kẻ sọc nhiều màu sắc và 01 chiếc BKS: 29D2-058.88. Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/6/2019.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen, có số IMEI1: 358989096419645 và số IMEI2: 3589897419644. Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo biên bản giao,

nhận vật chứng ngày 03/6/2019.

- Về án phí: Bị cáo Dương Văn Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thu Hà